

Bản án số: 358/2018/HSPT

Ngày: 29/8/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Ngôn

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Văn Liệt

2. Bà Đoàn Thị Hương Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Ông Võ Văn Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 291/HSPT ngày 09/7/2018 đối với bị cáo Trà Minh T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Trà Minh T (tên gọi khác: **T Râu**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Ấp Trung Bình, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trà Văn S và bà Lại Thị Kim S; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là Tô Thị T (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 07/10/2017 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trà Minh T là người nghiện ma túy. Trong tháng 9/2017, T mua ma túy của Dương Tiến Phước (trú tại ấp Đồn, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi) được

khoảng 10 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng về sử dụng. Đến ngày 03/10/2017, Phước bị Công an xã Trung Lập Thượng mời về trụ sở làm việc và Phước có để lại 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia 1280 có số sim: 0925163495 tại quán nước “Tuyền Thảo” do T làm chủ, quản lý. Sau đó, Lương Thị Hương Giang, (sinh ngày 24/9/2002) là người phụ bán tại quán nước “Tuyền Thảo”, Giang có hỏi T lấy điện thoại này sử dụng, T đồng ý và có nói với Giang nếu có ai hỏi mua ma túy thì nói lại cho T biết. Vào khoảng 20 giờ, ngày 04/10/2017, Phạm Minh Quân điện thoại gặp Giang hỏi mua ma túy, Giang nói lại cho T biết và T giao 01 gói ma túy đá (mua trong tháng 9/2017 của Phước sau khi sử dụng còn lại) cho Giang, Giang nhận gói ma túy ra trước quán “Tuyền Thảo” giao ma túy cho Quân, Giang nhận 200.000 đồng đưa lại cho T.

Vào khoảng 09 giờ, ngày 05/10/2017, T nhờ Chấn (chưa rõ lý lịch) điện thoại cho Tí Địa (chưa rõ lý lịch) hỏi mua 02 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, địa điểm mua bán là tại cầu Trung Hưng, ấp Trung Hưng, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi do người nam thanh niên điều khiển xe màu đỏ đến bán 02 gói ma túy đá giá 500.000 đồng cho Trí. Trí sử dụng hết 01 gói ma túy đá, còn lại 01 gói T cất giữ. Đến khoảng 19 giờ, ngày 06/10/2017, Quân tiếp tục điện thoại gặp Giang hỏi mua ma túy và 01 cái nỏ thủy tinh, Giang nói lại cho T biết, T đồng ý rồi giao cho Giang 01 gói ma túy (mua ngày 05/10/2017 còn lại), 01 cái ống thủy tinh. Đến khoảng 21 giờ, ngày 06/10/2017, Giang mang 01 gói ma túy, 01 cái ống thủy tinh ra phía trước quán “Tuyền Thảo” giao cho Quân thì bị Công an huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang.

Qua khám xét chỗ ở của Trà Minh T tại quán nước “Tuyền Thảo” số 251 Tỉnh lộ 7, ấp Trung Bình, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi thu giữ: 02 gói nylon chứa các hạt tinh thể không màu, T khai là ma túy đá do T mua vào khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày 06/10/2017 với giá 400.000 đồng của người nam thanh niên có đặc điểm như nêu trên cũng tại cầu Trung Hưng. Mua xong, T lấy 02 gói ma túy đá cất giấu vào tủ lạnh tại quán Tuyền Thảo đến khi Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét thu giữ.

Tại Kết luận giám định số: 1621/KLGD-H ngày 16/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Phạm Minh Quân và hình dấu Công an xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0537g (không phẩy không năm ba bảy gam), loại Methamphetamine.

- Gói 02: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài chữ ký ghi tên Trà Minh T và hình dấu Công an xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6685g (không phẩy sáu sáu tám năm gam), loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trà Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; Điều 33 ; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trà Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 07/10/2017.

Phạt bị cáo Trà Minh T nộp ngân sách nhà nước số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí và quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/6/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 27/QĐ-VKS-P7, ngày 27/6/2018 với nội dung sửa bản án hình sự theo hướng áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Trà Minh T 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện đã nhận định: bản án sơ thẩm áp dụng mức phạt tiền chưa đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...” nhưng tại bản án sơ thẩm lại ghi xử phạt bị cáo Trà Minh T 3.000.000 đồng là không phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa Bản án sơ thẩm, tuyên phạt bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trà Minh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu. Đồng thời, bị cáo Trà Minh T xác nhận tại phiên tòa sơ thẩm ngày 30/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo cũng xác định bản án phát hành (Bản án sơ thẩm số: 90/2018/HSST ngày 30/5/2018) ghi xử phạt bổ sung bị cáo 3.000.000 đồng là có sai sót. Vì vậy, bị cáo đề nghị giữ nguyên mức xử phạt bổ sung đối với bị cáo như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày ngày 27/6/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị. Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Bản án gốc số: 90/2018/HSST ngày 30/5/2018 và Biên bản nghị án ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trà Minh T 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Do đó bản án phát hành số: 90/2018/HSST ngày 30/5/2018 phạt bị cáo Trà Minh T 3.000.000 đồng là có sai sót do lỗi đánh máy. Đồng thời ngày 22/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã có Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 10/TB-TA, đính chính số tiền phạt tại bản án phát hành là 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trà Minh T cũng xác định tại phiên tòa sơ thẩm thẩm phán chủ tọa phiên tòa tuyên phạt bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng nên không có cơ sở để chấp nhận kháng nghị.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trà Minh T phải không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trà Minh T** (tên gọi khác: **T Râu**) phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Trà Minh T (tên gọi khác: **T Râu**) **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 07/10/2017.

Phạt bị cáo Trà Minh T nộp ngân sách Nhà nước số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- THA-DS huyện Củ Chi; (1)
- TAND huyện Củ Chi; (2)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Ngôn